TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**
Số:121/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trần Minh T1; nơi cư trú: Số 290 đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Chị Đỗ Thị T2; nơi cư trú: Số 290 đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 thoả thuận anh Trần Minh T1 nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 không có con chung,không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Trần Minh T1 và chị Đỗ Thị T2 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Minh T1 nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự anh Trần Minh T1 đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006352 ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Trần Minh T1 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơinhận*:**
-Đương sự;
- VKSND quậnN;
- UBND phườngV, quậnN, thành phốHảiPhòng (ĐKKH ngày12/7/2008);
- Chi cục THADS quậnN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài